

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĐ
TỈNH NA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 5 - 2022

*V/v Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĐ, TỈNH NA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Xuyên

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA tham gia phiên
tòa:** Ông Đặng Trường Sơn: Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh Đặng Công V; sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT: xóm 3, cụm Muôn Định, xã Nam Kim, huyện NĐ, tỉnh NA;
có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: Chị Hồ Thị Th; sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: xóm Tân Hoa, xã Trung Phúc Cường, huyện NĐ, tỉnh NA;
vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16/02/2022 và tại các lời khai anh Đặng Công V trình bày: anh và chị Hồ Thị Th kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Kim, huyện NĐ, tỉnh NA. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính

cách không phù hợp nhau nên vợ chồng không có sự cảm thông, chia sẻ cho nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng căng thẳng; từ năm 2021 chị Th đã bỏ về bên ngoại sinh sống; vợ chồng sống ly thân nhau và cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Hồ Thị Th.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Hồ Thị Th: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các V bản tố tụng cho chị Hồ Thị Th nhưng chị Th không đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và Hòa giải và cũng không có bất kỳ ý kiến, quan điểm gì.

Tại biên bản xác minh ngày 12/4/2022 và ngày 21/4/2022 bà Đặng Thị Đa mẹ đẻ chị Hồ Thị Th cung cấp: Anh Đặng Công V và chị Hồ Thị Th kết hôn với nhau vào ngày 08/5/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng về nhà anh V chung sống được một thời gian thì chị Th bỏ nhà chồng về nhà mẹ đẻ ở, nguyên nhân tại sao bà không rõ. Hiện nay, anh V làm đơn yêu cầu ly hôn với chị Th thì do vợ chồng tự quyết định bà không có ý kiến gì.

Tại biên bản xác minh ngày 12/4/2022, chính quyền địa phương cung cấp: Anh Đặng Công V và chị Hồ Thị Th kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 08/5/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà anh V; quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn gì hay không thì chính quyền không nắm được vì không ai báo cáo. Hiện nay, chị Th đã bỏ về nhà mẹ đẻ để sống; vợ chồng anh V, chị Th chưa có con chung.

Tại phiên tòa ngày 12/5/2022 chị Hồ Thị Th vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa ngày 27/5/2022 chị Hồ Thị Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do; anh Đặng Công V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ND, tỉnh NA phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án: Anh Đặng Công V được ly hôn chị Hồ Thị Th

Về án phí: Anh Đặng Công V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Anh Đặng Công V và chị Hồ Thị Th kết hôn năm 2019 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 08/5/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Kim, huyện ND, tỉnh NA. Quá trình tham gia tố tụng anh Đặng Công V trình bày: Sau một thời gian kết hôn và chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm, thiếu sự cảm thông và chia sẻ lẫn nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng nặng nề, căng thẳng; từ năm 2021 chị Th đã bỏ về bên ngoại sinh sống; vợ chồng sống ly thân nhau và cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Theo cung cấp của gia đình chị Th và chính quyền địa phương thì chị Th và anh V hiện không sống chung với nhau.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Công V và chị Hồ Thị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đặng Công V.

[3] Về con chung: Anh Đặng Công V và chị Hồ Thị Th chưa có con chung nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh Đặng Công V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Đặng Công V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Công V được ly hôn chị Hồ Thị Th
2. Về án phí: Anh Đặng Công V phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện ND, tỉnh NA theo biên lai số 0004560 ngày 10/3/2022.
3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện ND
- Chi Cục THADS huyện ND;
- UBND xã Nam Kim
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương